

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 13 - 3 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bùi Xuân Phúc và ông Nguyễn Văn Phiếu.

- *Thư ký phiên toà:* ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà:* ông Trương Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quách Quang C** sinh năm 1981, tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: phố L, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Giáo viên; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ trường THPT Nho Quan B. Hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số: ; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Quách Quang V (đã chết), con bà: Trần Thị N; vợ: Phạm Thu T, có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Họ và tên: **Trịnh Quốc Đ** sinh năm 1991, tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Trịnh Văn H, con bà: Bùi Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không, tiền án: tại bản án số: 53/2020/HSST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, xử phạt: Trịnh Quốc Đ 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 10.000.000đ, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 10/3/2021 Đ đã chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/10/2022, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: Bùi Văn T sinh năm 1989, tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn Trung T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Bùi Hồng Y, con bà: Lương Thị M (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/10/2022 đến ngày 23/12/2022 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh, hiện tại ngoại; có mặt.

4. Họ và tên: Bùi Văn N sinh năm 1992, tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Bùi Văn M, con bà: Ngô Thị H; vợ: Vũ Thị T, có 03 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Họ và tên: Trịnh Văn N sinh năm 2000, tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Trịnh Văn S, con bà: Nguyễn Thị V; vợ: Quách Nhật L, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Quách Trường G sinh năm 1989; trú tại: thôn T, xã Đồng P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Ông Phạm Thanh B sinh năm 1971; trú tại: phố Đ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

**Người làm chứng:* anh Bùi Văn V; có mặt. Anh Bùi Thế H, anh Trương Cao V, ông Nguyễn Văn T, anh Bùi Đình G, chị Bùi Thị Ánh N, anh Lê Hồng L, anh Lâm Tuấn N, anh Trần Việt A, chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Khắc H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Quách Trường G sinh năm 1989, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện N, mở cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống mang tên “A Béo Quán” theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 09.C8.004610 ngày 12/5/2022, của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện N, tại phố Tân N, thị trấn N, huyện N. Xung quanh quán

ăn “A Béo Quán” là khu đông dân cư, các quán ăn và khu công viên tập trung đông người.

Tối ngày 16/8/2022, có rất nhiều khách đến ăn uống tại quán. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày có Trịnh Quốc Đ, Trịnh Văn N và anh Bùi Văn V sinh năm 1991, trú tại: thôn D, xã T, huyện N, đến quán ngồi chung một bàn tại vị trí ở gần sân trước cửa quán, gọi đồ uống và uống bia. Sau đó có Quách Quang C; Bùi Văn T; Bùi Văn N; anh Bùi Thế H sinh năm 1982, trú tại phố L, thị trấn N, tỉnh Ninh Bình; anh Phạm Thanh B sinh năm 1971, trú tại phố Đ, thị trấn N; anh Trương Cao V sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã Đ; anh Nguyễn Văn T sinh năm 1978, trú tại phố T, thị trấn N và anh Bùi Đình G sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã T huyện N đến quán ăn, uống, ngồi cùng bàn ở vị trí phía ngoài sân quán cách bàn của Đ, N và V khoảng 3m. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh V, anh T và anh G đi về trước, còn lại C, T, N, anh H và anh B tiếp tục ngồi ăn uống.

Quá trình ngồi ăn uống tại quán, Trịnh Văn N nhận ra Quách Quang C là thầy giáo đã dạy mình trước đây khi còn là học sinh trường THPT Nho Quan B nên đã đi sang bàn của T giao lưu, mời uống bia với C và những người ngồi cùng C rồi về bàn của mình. Sau đó C sang bàn ăn của N để mời bia N, Đ, V.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi ngồi tại bàn của N, Đ, V thì Quách Quang C có giới thiệu mình là giáo viên dạy tại trường THPT Nho Quan B từ năm 2005, nghe xong Đ nói mình cũng học ở trường từ năm 2006 nhưng không biết thầy C, sau đó C và Đ xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại. Do bức tức nên C sử dụng tay phải tát 01 nhát vào mặt bên trái của Đ thì N ôm C để can ngăn, Đ không có hành động gì. Lúc này ở bàn bên, T nhìn thấy việc đôi co giữa C và Đ, cho rằng Đ gây sự với C nên T đã đi sang túm tóc Đ rồi chửi tục tĩu và nói “Không được to tiếng ở đây nữa, con chó này ngồi im”, T vung tay đánh Đ nhưng được vợ chồng anh G chủ quán và mọi người xung quanh tới can ngăn nên T đi về bàn của mình, C lại dơ tay tát Đ nhưng không trúng, N và anh H can ngăn, trong đó N đã lấy 01 chiếc bát tự đập vào đầu mình để xin lỗi và xin nhóm ngồi ở bàn của C không đánh Đ, chiếc bát rơi xuống bàn nhưng không vỡ. Sau đó anh H và C về bàn của mình ngồi.

Lúc này T ngồi ở bàn bên vẫn tiếp tục lời qua tiếng lại và chửi Đ. Do bức tức Đ đứng dậy đi vào bếp của quán ăn lấy 02 con dao có đặc điểm (*con dao thứ N dài 35cm; thân dao một cạnh sắc, mũi vuông dài 21,5cm, cán gỗ dài 13,5cm; con dao thứ hai dài 34cm, thân dao một cạnh sắc, mũi vuông tầm 22,5cm, cán dao dài 11,5cm*) cầm mỗi tay một con dao xông đến chém T đang ngồi tại vị trí giữa C và anh B. Khi thấy Đ cầm dao xông ra, ngay lập tức T đứng dậy, quay người về phía đối diện với Đ, Đ sử dụng dao cầm trong tay trái chém 01 nhát từ trên xuống dưới về phía T nhưng không trúng, dao bật rơi ra khỏi tay trái Đ văng xuống nền nhà; Đ tiếp tục sử dụng 01 con dao đang cầm ở tay phải chém tiếp T

01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhưng không trúng, lưỡi dao xượt vào đầu anh B đang đứng cạnh bên phải T. Thấy vậy, T bỏ chạy, lấy 01 bát sứ trên bàn ăn ném lại Đ nhưng không trúng, bát rơi vỡ. Đ tiếp tục cầm dao đuổi chém T. N cũng lấy 01 bát sứ trên bàn ăn ném T nhưng không trúng, bát rơi vỡ dưới nền sân quán. Khi thấy Đ chém T, N lấy 01 cốc thủy tinh ném vào người Đ và khi Đ đuổi theo T, N lại lấy 01 bát sứ ném Đ nhưng không trúng, bát và cốc đều rơi vỡ. Trong khi Đ đuổi chém T, C chạy ra cản Đ thì bị Đ chém 01 nhát vào cổ tay phải, dao văng khỏi tay Đ rơi xuống nền nhà. Sau đó Đ đi ra đường trước cửa quán, T ở ngoài đường đã nhặt 02 viên đá ném Đ nhưng không trúng. Đ lại chạy vào sân quán định nhặt dao đang rơi ở nền nhà lúc trước để chém T, mọi người xung quanh đến can ngăn lấy được dao. Sau đó T và N quay trở lại vào trong quán. Hai bên tiếp tục có lời qua tiếng lại, T lấy 03 chiếc bát sứ trên bàn ném vào người Đ nhưng không trúng, bát rơi vỡ. Đ lại chạy vào bếp tìm hung khí, T và N tiếp tục chửi, xông vào đánh Đ, nhưng chủ quán và những người có mặt trong quán can ngăn nên hai bên dừng xô sát.

Hậu quả:

- Quách Quang C bị thương “đứt gân đuôi ngón 4,5 bàn tay phải” điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 16/8/2022 đến ngày 17/8/2022 thì xuất viện.

- Bùi Văn T bị thương “rách da vùng cằm dài 03cm” điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện N từ ngày 16/8/2022 đến ngày 17/8/2022 thì xuất viện.

- Anh Phạm Thanh B bị thương “rách ra vùng cằm dài 07cm” điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện N từ ngày 16/8/2022 đến ngày 17/8/2022 thì xuất viện.

- Trịnh Quốc Đ bị thương, có vết bầm tím và rách da vùng trán kích thước (4x2,5)cm; rách da ở môi kích thước (0,1x0,1)cm; bầm tím và rách da ở mu bàn tay trái kích thước (1,5x2)cm, Đ tự chữa trị ở nhà, không đi cơ sở y tế khám, điều trị nào.

- Đối với quán ăn của anh Quách Trường G, quá trình xô sát các đối tượng trên lấy bát sứ, cốc thủy tinh tại bàn ăn ném nhau, xô đẩy làm xô dịch bàn ăn nên một số bát sứ và cốc thủy tinh trên bàn rơi vỡ xuống nền sân quán ăn dẫn đến thiệt hại vỡ 06 chiếc bát ăn cơm bằng sứ và 06 chiếc cốc thủy tinh.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an Thị trấn N tiếp nhận tin báo, đã tiến hành các hoạt động xác minh ban đầu, lập biên bản vụ việc và thu giữ các vật chứng là 02 con dao Đ sử dụng, các mảnh vỡ của bát, cốc thủy tinh và trích xuất hình ảnh từ camera an ninh của quán, tiến hành triệu tập và lấy lời khai các đối tượng. Sau đó chuyển hồ sơ về cho Cơ quan CSĐT Công an huyện N để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền

Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản bị thiệt hại của quán “A Béo Quán”. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 50 ngày 21/11/2022 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: “06 chiếc bát ăn cơm bằng sứ và 06 chiếc cốc thủy tinh có giá trị là 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng)”.

Cơ quan CSĐT Công an huyện N xác minh và trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình giám định thương tích đối với Quách Quang C, Bùi Văn T và anh Phạm Thanh B nhưng những người trên đều từ chối giám định. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định dẫn giải đối với C, T và anh B đi giám định song những người này đều không chấp hành, kiên quyết từ chối giám định thương tích. Xác minh việc những người trên từ chối giám định đều tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức buộc phải từ chối giám định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định 02 con dao kim loại thu giữ được có bắm dính dị vật màu nâu để so sánh mẫu máu thu được của Quách Quang C, Phạm Thanh B và Bùi Văn T. Tại Kết luận giám định số 637/2022/KLGD-PC09-SH ngày 06/9/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: “Trên con dao dài 35cm, phần lưỡi kim loại dài 21cm, bản dao chỗ rộng N 7,5cm, cán gỗ sơn màu đen dài 13,5cm (kí hiệu M1) gửi giám định ở phần lưỡi dao bắm dính dị vật màu nâu đen là máu người, lượng dấu vết ít, không đủ để xác định nhóm máu. Trên con dao dài 34cm, phần lưỡi dao kim loại dài 22,5cm, bản dao chỗ rộng N 9cm, cán gỗ màu nâu dài 11,5cm (kí hiệu M2) gửi giám định ở phần lưỡi dao bắm dính dị vật màu nâu không phải máu người”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra và sao trích dữ liệu tại Camera an ninh của quán ăn “A Béo Quán” ghi lại 03 đoạn video chứa hình ảnh diễn biến của vụ án vào 01 chiếc đĩa DVD-R, màu vàng, nhãn hiệu Maxell, dung lượng 4,7GB để làm căn cứ giải quyết. Tại bản kết luận giám định số 778/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 07/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định”.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSNQ ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội Gây rối trật tự công cộng.

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với Quách Quang C.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo: Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Quách Quang C từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập từ 5% đến 10% sung ngân sách Nhà nước. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trịnh Quốc Đ từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/10/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 (Đối với Trịnh Văn N được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51) Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Bùi Văn T từ 21 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 đến 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Phong, huyện N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

+ Bùi Văn N từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Phong, huyện N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

+ Trịnh Văn N từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Lạc, huyện N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi ni lông màu đen bên trong có các mảnh bát sứ, mảnh cốc thủy tinh; 01 con dao dài 35cm, phần lưỡi kim loại dài 21,5cm, bản dao chỗ rộng N 7,5cm, cán gỗ sơn màu đen dài 13,5cm và 01 con dao dài 34cm, phần lưỡi kim loại dài 22,5cm, bản dao chỗ rộng N 9cm, cán gỗ màu nâu dài 11,5cm.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai nhận:*

- Ông Phạm Thanh B: tối ngày 16/8/2022, ông có cùng Quách Quang C, Bùi Văn T, Bùi Văn N và một số người bạn ngồi uống bia tại quán “A Béo

quán”, trong quá trình uống bia thì xảy ra xô sát giữa C, T, N với nhóm của Đ, N ngồi bàn bên cạnh, nguyên nhân ban đầu là do xích mích giữa C và Đ. Ông bị Đ dùng dao gây thương tích ở vùng đầu, do thương tích không lớn, ông đã từ chối đi giám định sức khỏe. Đ và gia đình đã bồi thường đầy đủ cho ông. Đến nay ông không có yêu cầu gì thêm.

- Anh Quách Trường G: anh là chủ quán “A Béo quán”, tối ngày 16/8/2022, quán của anh khá đông khách đến ăn, uống bia, đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì xảy ra xô sát giữa nhóm của C và nhóm của Đ. Ban đầu giữa Đ và C xích mích anh và mọi người đã can ngăn, sau đó giữa Đ và T lại xảy ra cãi chửi nhau. Đ đã dùng dao chém nhóm của C, T và Bình gây thương tích. T, N, dùng bát sứ, cốc thủy tinh uống bia của quán ném Đ; N dùng bát sứ ném vào nhóm của C, T. Sự việc xảy ra khoảng 30 phút, vợ chồng anh và người dân xung quanh đã can ngăn và đưa người bị thương đi cấp cứu tại bệnh viện N. Tài sản của quán thiệt hại 180.000 đồng; N, T, N đã bồi thường cho anh. Nay anh không có yêu cầu gì thêm; 02 con dao của quán, Đ dùng gây thương tích cho nhóm của C, anh không đề nghị lấy lại.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa các bị cáo Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N nhận tội.

Bị cáo Quách Quang C khai nhận: tối ngày 16/8/2022, bị cáo cùng Bùi Văn T, Bùi Văn N và một số người bạn uống bia tại quán “A Béo quán” do anh Quách Trường Giang làm chủ tại khu dân cư phố Tân N, thị trấn N, trong quá trình uống bia thì có Trịnh Văn N là học trò cũ ở bàn khác sang mời bia bị cáo và các bạn của bị cáo. Sau đó bị cáo có sang bên bàn N và các bạn của N ngồi uống bia, giữa bị cáo và Trịnh Quốc Đ, bạn của N có xảy ra mâu thuẫn, bị cáo có chửi và tát vào mặt Đ. Thấy có xô sát bị cáo T có sang bên bàn của N, túm tóc và chửi Đ, bị cáo N có ôm bị cáo để can và tự lấy bát đập vào đầu mình để xin bị cáo và bạn của bị cáo không đánh Đ, được mọi người can ngăn, bị cáo và các bạn của bị cáo đi về bàn của mình. Sau đó giữa Đ và T vẫn cãi chửi nhau. Đ đã dùng dao gây thương tích cho bị cáo, bị cáo T và anh Bình là bạn của bị cáo đang ngồi uống bia cùng bị cáo. Bị cáo, T và anh Bình được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa huyện N. Sau khi điều trị khỏi, do thương tích không lớn nên đã từ chối giám định sức khỏe.

Bị cáo Trịnh Quốc Đ khai nhận: tối ngày 16/8/2022, bị cáo cùng Trịnh Văn N và Bùi Văn Vui có uống bia tại quán “anh Béo”, trong quá trình uống bia thì có bị cáo C là bạn của N sang ngồi uống bia cùng, giữa bị cáo và bị cáo C có xảy ra tranh cãi, C đã tát và chửi bị cáo, N có can ngăn, sau đó bạn của C là T sang túm tóc và chửi bị cáo. Do vô cớ bị gây sự, bị cáo có vào bếp của quán lấy 02 con dao mang ra chém T, không may trúng cả vào anh Bình đang ngồi cùng bàn với T. Khi C chạy đến ngăn thì bị bị cáo chém vào tay. Trong quá trình xô sát, chửi nhau, T, N và N có dùng bát, cốc ném nhau. Được mọi người can ngăn, bị cáo cùng N và Vui đi về. Bị cáo có bị thương tích, nhưng bị cáo tự điều trị tại nhà.

Các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N thừa nhận lời khai của bị cáo C và bị cáo Đ khai là đúng. Các bị cáo thừa nhận hành vi các bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nhau, phù hợp lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/8/2022, tại quán ăn “A Béo quán” nằm trong khu dân cư phố Tân N, trị trấn N, huyện N, do mâu thuẫn cá nhân nên Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N đã có hành vi sử dụng hung khí, xô sát, chửi bới nhau, gây thương tích cho nhau nhưng từ chối giám định và gây thiệt hại về tài sản cho quán số tiền 180.000 đồng. Gây hoang mang lo sợ cho chủ quán, nhân viên phục vụ và những hộ dân sinh sống quanh khu vực, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội: “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo Trịnh Quốc Đ sử dụng dao, các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N sử dụng bát sứ, cốc thủy tinh là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, thuộc trường hợp “dùng hung khí” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quách Quang C dùng tay để xô sát đánh nhau, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Điều 318: Tội gây rối trật tự công cộng.

“ 1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

b, Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách.

..... ,,

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đến các quy tắc, sinh hoạt, đi lại ở nơi công cộng được luật hình sự bảo vệ. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo của Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ.

Do vậy, cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; giữ gìn trật tự công cộng.

Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia, song không tính tổ chức mà đồng phạm tính chất giản đơn. Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án cụ thể như sau: Quách Quang C vô cớ gây sự với Trịnh Quốc Đ, là nguyên nhân chính dẫn đến xô sát, cãi chửi nhau giữa nhóm của C và nhóm của Đ. Do đó, C có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Bùi Văn T khi thấy giữa C và Đ xảy ra xô sát, chưa biết nguyên nhân cụ thể đã có hành động túm tóc Đ và đe dọa, khi bị Đ phản ứng lại đã có hành động dùng bát, cốc, gạch ném và chửi bới thách thức Đ. Trịnh Quốc Đ khi bị C đánh và T đe dọa đã không làm chủ được bản thân, dùng dao của quán đuổi chém nhóm của C, T; về vai trò của Đ và T là gần ngang nhau, xếp sau C. Đối với Bùi Văn N khi thấy các bạn xô sát, cãi chửi nhau, không những không can ngăn mà còn tham gia tích cực, Trịnh Văn N sau khi can không được thì cũng dùng bát ném về phía nhóm của C, T. Về vai trò của N xếp sau T, Trịnh Văn N có vai trò sau N.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào khác. Bị cáo Quách Quang C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trịnh Quốc Đ, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N, được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Quách Quang C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo, Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ và

Trịnh Văn N, có bố là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo. Đối với Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo cải tạo địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo trở thành công dân tốt nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Cần áp dụng thêm quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với T, N và N.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra Trịnh Quốc Đ đã tự nguyện bồi thường cho Quách Quang C số tiền 20.000.000 đồng; Bùi Văn T số tiền 46.000.000 đồng và Phạm Thanh Bình số tiền 46.000.000 đồng, C; T; Bình đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác đối với Đ. Bùi Văn T đã tự nguyện bồi thường cho Đ số tiền 1.000.000 đồng, Đ đã nhận đủ số tiền và không có đề nghị gì. Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N đã tự nguyện bồi thường cho anh Quách Trường Giang thiệt hại về tài sản số tiền 180.000 đồng, anh Giang đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm. Do đó, về vấn đề dân sự đã giải quyết xong không đặt ra xem xét giải quyết;

[3] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 con dao dài 35cm, phần lưỡi kim loại dài 21,5cm, bản dao chỗ rộng N 7,5cm, cán gỗ sơn màu đen dài 13,5cm; 01 con dao dài 34cm, phần lưỡi kim loại dài 22,5cm, bản dao chỗ rộng N 9cm, cán gỗ màu nâu dài 11,5cm, là tài sản của anh Quách Trường Giang và 01 túi ni lông màu đen bên trong có các mảnh bát sứ, mảnh cốc thủy tinh. Xét thấy:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông màu đen bên trong có các mảnh bát sứ, mảnh cốc thủy tinh.

+ 01 con dao dài 35cm, phần lưỡi kim loại dài 21,5cm, bản dao chỗ rộng N 7,5cm, cán gỗ sơn màu đen dài 13,5cm và 01 con dao dài 34cm, phần lưỡi kim loại dài 22,5cm, bản dao chỗ rộng N 9cm, cán gỗ màu nâu dài 11,5cm là tài sản của gia đình anh Giang, song anh Giang đề nghị không nhận lại, cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Các vấn đề khác:

- Đối với thương tích của Quách Quang C, Bùi Văn T và ông Phạm Thanh Bình, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định thương tích nhưng C, T và ông Bình đều từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

- Đối với thiệt hại của quán “A Béo Quán” là 180.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** các bị cáo Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N phạm tội: “ Gây rối trật tự công cộng ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Quách Quang C 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian cải tạo không giam giữ sung ngân sách Nhà nước. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trịnh Quốc Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/10/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51(Đối với bị cáo Trịnh Văn N được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Bùi Văn T 21(Hai mươi một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Phong, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

+ Bùi Văn N 18 (Mười tám tháng) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Phong, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

+ Trịnh Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Lạc, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo lại cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 túi ni lông màu đen bên trong có các mảnh bát sứ, mảnh cốc thủy tinh.

+ 01 con dao dài 35cm, phần lưỡi kim loại dài 21,5cm, bản dao chỗ rộng N 7,5cm, cán gỗ sơn màu đen dài 13,5cm và 01 con dao dài 34cm, phần lưỡi kim loại dài 22,5cm, bản dao chỗ rộng N 9cm, cán gỗ màu nâu dài 11,5cm.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày

3. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Quách Quang C, Trịnh Quốc Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn N và Trịnh Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (13/3/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. NQ;

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

- *CA H. NQ;*
- *Chi cục THADS H. NQ;*
- *Sở Tư pháp NB;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

Vũ Quang Chung.